TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNGXƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2023/HS-ST
Ngày: 21- 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Thủy
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lợi
Bà Nguyễn Thị Lệ Thanh
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thu - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương.
- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 81/2023/HSST ngày 10/11/2023 theo theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85 /2023/QĐXXST - HS ngày 06/12/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hải Q - sinh ngày 20/02/2001.
Nơi cư trú: xã T, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông: Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Chưa;

Nhân thân: Tại Bản án số 50/2019/HSST ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Chấp hành xong thời gian thử thách ngày 24/12/2020; chấp hành xong phần THADS ngày 25/3/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/6/2023 đến ngày 02/7/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Chị Nguyễn Thị Thanh T - sinh ngày 12/9/2005 (vắng mặt).

Địa chỉ: phường H, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Lê Đình C - sinh ngày 03/12/1996 (vắng mặt).

Địa chỉ: xã T, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Mai Ngọc L - sinh ngày 08/7/1999 (vắng mặt).

Địa chỉ: xã C, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21giờ ngày 24/6/2023, Nguyễn Hải Q đi bộ từ nhà ở xã T, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa sang nhà anh Nguyễn Văn H (sinh năm 1992 cùng ở thôn, là anh họ của Q) để ngủ với H do H đang ở nhà một mình. Đến khoảng 23giờ cùng ngày, H đi ăn đêm cùng bạn tại xã T, huyện Quảng Xương còn Q ở lại trông nhà cho H. Trong lúc Q đang nằm chơi tại nhà H thì H nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho Q thông báo cho Q biết việc nhóm của H vừa đánh nhau, gây rối tại xã Tiên Trang nên hiện giờ H không thể về nhà mà phải lánh đi nơi khác. H dặn Q mở ngăn kéo của chiếc bàn trong phòng ngủ ra rồi lấy chiếc thẻ và chiếc ống tẩu (cuốn bằng tờ tiền polime) bên trong vứt đi để tránh phiền phức cho H (do trước đây H từng dùng những dụng cụ này để sử dụng ma túy). Q mở ngăn kéo của chiếc bàn trong phòng ngủ và thấy hai vật mà Hoài dặn nên Q cầm đặt lên mặt bàn, dự tính sẽ vứt đi sau. Đến 06 giờ sáng ngày 25/6/2023 Q khoá cửa nhà H rồi đi đám cưới tại xã K, huyện Quảng Xương. Sau đó, Q và Mai Ngọc L (sinh năm 1999 ở xã C, huyện Quảng Xương), Lê Đình C (sinh năm 1996 ở xã T, huyện Quảng Xương) và Nguyễn Văn Q1 (sinh năm 2003 ở xã C, huyện Quảng Xương), Nguyễn Thị Thanh T (sinh ngày 12/9/2005, ở phường H, TP. Thanh Hoá, *17 tuổi 9 tháng 12 ngày*) ngồi chơi uống bia với nhau. Đến khoảng gần 14giờ cùng ngày, Q rủ cả nhóm về nhà Nguyễn Văn H nghỉ ngơi thì mọi người đồng ý. Q dẫn L, C, T vào trong phòng ngủ của nhà H nằm, còn Q1 có việc nên không vào mà rời đi. Lúc này, Q nhớ ra trước đó Q có cất giấu một túi ma túy loại Ketamine ở dưới đáy thùng rác trong phòng bếp nhà Hoài nên Q nảy sinh ý định sẽ mời Chung, Linh, Thanh sử dụng số Ketamine này cùng Q. Q bật đèn chớp của chiếc loa tích hợp đèn đã có sẵn trong phòng rồi cầm chiếc thẻ nhựa đang đặt trên bàn trong phòng ngủ rồi đi xuống bếp lấy một chiếc đĩa sứ có sẵn trong bếp và hơ trên lửa bếp ga. Sau đó, Q lấy túi Ketamine đang giấu dưới đáy thùng rác đổ ra đĩa, dùng thẻ nhựa xào và kẻ Ketamine thành

các đường thẳng đồng thời bê đĩa vào trong phòng ngủ. Q cầm chiếc tẩu (chiếc ống hút cuốn bằng tờ tiền polime 10.000đ) ở trên bàn rồi bê đĩa Ketamine lần lượt mời C, L, T hít thì C, L, T đồng ý và lần lượt sử dụng ma túy do Q đưa. Khi C, L, T sử dụng xong thì Q đặt đĩa Ketamine lên đệm trải dưới nền nhà và đi dọn dẹp nhà cho H. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an đến nhà H tìm H thì phát hiện sự việc trên nên đã tiến hành lập biên bản, thu giữ tang vật theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 2449/KL - KTHS ngày 28/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất bột màu trắng đã thu giữ là ma tuý, có khối lượng 0,293gam (*Không phẩy hai chín ba gam*), loại: Ketamine.

Bản kết luận giám định số 2525/KL - KTHS ngày 04/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Tìm thấy chất ma tuý, loại Ketamine trong các mẫu nước tiểu của Nguyễn Hải Q, Lê Đình C, Mai Ngọc L, Nguyễn Thị Thanh T.

Đối với Lê Đình C, Mai Ngọc L, Nguyễn Thị Thanh T là người trực tiếp sử dụng ma túy do Q đưa, không có hành vi gì giúp sức trong việc đưa ma túy vào cơ thể đối tượng khác, các đối tượng không phải là người nghiện ma túy nên hành vi của C, L, T không đồng phạm với Q về hành vi tổ chức sử dụng trái pháp chất ma túy. Công an huyện Quảng Xương đã ra quyết định xử lý hành chính đối với C, L, T về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý" là phù hợp.

Đối với nguồn gốc số ma tuý mà Nguyễn Hải Q đã cung cấp cho các đối tượng sử dụng, Q khai: Tối ngày 21/6/2023, sau khi đi ăn uống ở một quán bia tại thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương; Q tình cờ gặp lại một người bạn cũ tên H1 (Q quen biết H1khi đi làm ở trong Miền nam, H1 nói là người Hà Nội) và được H1 cho một túi Ketamine để sử dụng; Q đã sử dụng một ít ma túy, phần còn lại Q mang về cất giấu tại phòng bếp nhà của Nguyễn Văn H. Cơ quan CSĐT đã rà soát Camera khu vực Q khai được cho ma tuý, tuy nhiên không phát hiện, thu thập được hình ảnh đối tượng có liên quan. Do Q không biết tên tuổi, địa chỉ, thông tin liên lạc của H1, nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ để tiếp tục tiến hành xác minh, điều tra mở rộng vụ án theo quy định.

Đối với Nguyễn Văn H, quá trình điều tra xác định Nguyễn Hải Q đã tự ý tổ chức cho Mai Ngọc L, Lê Đình C, Nguyễn Thị Thanh T sử dụng ma tuý tại nhà của H; Hcũng không biết Q cất giấu ma tuý tại nhà H. Đồng thời, tại thời điểm xảy ra vụ án, H không có mặt ở nhà và không biết Q có các hành vi trên. Vì vậy, Cơ quan CSĐT không xem xét xử lý đối với Hlà phù hợp.

Đối với vật chứng: Số ma tuý còn lại sau giám định là 0,250gam (*Không phẩy hai năm mươi gam*) loại: Ketamine; 01 đĩa sứ màu trắng đường kính khoảng

20cm; 01 thẻ nhựa màu đen kích thước khoảng (7x12)cm; 01 loa tích hợp đèn màu trắng, kích thước khoảng (15x15x8) cm là công cụ thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy; 01 tờ tiền polime mệnh giá 10.000đ tịch thu sung công quỹ Nhà nước; 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max của Q không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Q là phù hợp.

Tại bản Cáo trạng số 81/CTr - VKSQX ngày 09/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đã truy tố bị cáo Nguyễn Hải Q về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 255 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Quảng Xương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hải Q từ 07 năm 04 tháng đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 26/6/2023).

* Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành và được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Đàm Đình Dũng, Nguyễn Đức Trung và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa bên trong có khối lượng ma túy (sau giám định) là 0,250g (*Không phẩy hai năm mươi gam*) loại: Ketamine; 01 đĩa sứ màu trắng đường kính khoảng 20cm; 01 thẻ nhựa màu đen kích thước khoảng (7 x 12)cm; 01 loa tích hợp đèn màu trắng, kích thước khoảng (15x15x8)cm.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền polime mệnh giá 10.000đ (được cuộn làm ống hút) là công cụ phạm tội, tờ tiền còn nguyên giá trị.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hải Q 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max; số IMEI: 350888740786458; IMEI2: 35088874078645; gắn thẻ sim số 0904261921 không liên quan đến tội phạm.

[*] Về các tình tiết liên quan đến vụ án:

- Đối với Lê Đình C, Mai Ngọc L, Nguyễn Thị Thanh T là người trực tiếp sử dụng ma túy do Q đưa, không có hành vi gì giúp sức trong việc đưa ma túy vào cơ thể đối tượng khác, các đối tượng không phải là người nghiện ma túy nên hành vi của C, L, T không đồng phạm với Q về hành vi tổ chức sử dụng trái pháp chất ma túy. Công an huyện Quảng Xương đã ra quyết định xử lý hành chính đối với C, L, T về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý" là phù hợp.

- Đối với nguồn gốc số ma tuý mà Nguyễn Hải Q đã cung cấp cho các đối tượng sử dụng, Q khai: Tối ngày 21/6/2023, sau khi đi ăn uống ở một quán bia tại thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, Q tình cờ gặp lại một người bạn cũ

tên H1 (Q quen biết H1 khi đi làm ở trong miền nam, H1 nói là người Hà Nội) và được H1 cho một túi Ketamine để sử dụng, Q đã sử dụng một ít ma túy, phần còn lại Q mang về cất giấu tại phòng bếp nhà của Nguyễn Văn H. Cơ quan CSĐT đã rà soát Camera khu vực Q khai được cho ma tuý, tuy nhiên không phát hiện, thu thập được hình ảnh đối tượng có liên quan. Do Q không biết tên tuổi, địa chỉ, thông tin liên lạc của H1, nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ để tiếp tục tiến hành xác minh, điều tra mở rộng vụ án theo quy định là phù hợp.

- Đối với Nguyễn Văn H, quá trình điều tra xác định Nguyễn Hải Q đã tự ý tổ chức cho Mai Ngọc L, Lê Đình C, Nguyễn Thị Thanh T sử dụng ma tuý tại nhà của H, H cũng không biết Q cất giấu ma tuý tại nhà H. Đồng thời, tại thời điểm xảy ra vụ án, H không có mặt ở nhà và không biết Q có các hành vi trên. Cơ quan CSĐT không xem xét xử lý đối với H là phù hợp.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản sự việc, biên bản khám xét, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được, cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án, HĐXX đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14giờ 15 phút, ngày 25/6/2023 tại thôn Ngọc Trà 1, xã Quảng Trung, Quảng Xương, Thanh Hoá; Nguyễn Hải Q đã có hành vi tổ chức cho 03 người sử dụng trái phép chất ma túy, loại Ketamine, gồm: Nguyễn Thị Thanh T - sinh ngày 12/9/2005 (*17 tuổi 9 tháng 12 ngày,* thường trú tại phường H, TP Thanh Hóa), Lê Đình Chung (sinh năm 2000

ở xã T, huyện Quảng Xương) và Mai Ngọc L (sinh năm 1999 ở xã C, huyện Quảng Xương). Qua xét nghiệm xác định cả 03 người Nguyễn Thị Thanh T, Lê Đình C và Mai Ngọc L đều dương tính với ma túy loại: Ketamine.

Như vậy bị cáo Nguyễn Hải Q đã có hành vi tổ chức đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của 03 người, trong đó có Nguyễn Thị Thanh T là người dưới 18 tuổi (sinh ngày 12/9/2005). Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" với 02 tình tiết định khung là "Đối với 02 người trở lên" và "Đối với người từ đủ 13 đến dưới 18 tuổi" theo quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố bị cáo Nguyễn Hải Q về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b,c khoản 2 Điều 255 của BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng; hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang, bất bình trong nhân dân. Tệ nạn ma túy không những làm hủy hoại đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của con người mà còn là điều kiện làm nảy sinh, lan truyền đại dịch HIV/AIDS. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhưng không chịu khó học tập, rèn luyện bản thân mà ham chơi, thích hưởng thụ, sống buông thả, bất chấp pháp luật để phạm tội. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có ông nội tham gia kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ được tặng thưởng Huân huy chương, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 24/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do không có nghề nghiệp ổn định và việc bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của BLHS đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành và được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Đàm Đình Dũng, Nguyễn Đức Trung và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa bên trong có khối lượng ma túy (sau giám định) là 0,250g (*Không phẩy hai năm mươi gam*) loại: Ketamine là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 đĩa sứ màu trắng đường kính khoảng 20cm; 01 thẻ nhựa màu đen kích thước khoảng (7 x12)cm; 01 loa tích hợp đèn màu trắng, kích thước khoảng (15x15x8)cm liên quan đến tội phạm nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000đ (được cuộn thành ống hút), tờ tiền còn nguyên giá trị nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại Iphone 12 ProMax của Nguyễn Hải Q số IMEI: 350888740786458; IMEI2: 35088874078645; gắn thẻ sim số 0904261921 không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về các tình tiết liên quan đến vụ án:

- Đối với Lê Đình C, Mai Ngọc L, Nguyễn Thị Thanh T là người trực tiếp sử dụng ma túy do Q đưa, không có hành vi gì giúp sức trong việc đưa ma túy vào cơ thể đối tượng khác, các đối tượng không phải là người nghiện ma túy nên hành vi của C, L, T không đồng phạm với Q về hành vi tổ chức sử dụng trái pháp chất ma túy. Công an huyện Quảng Xương đã ra quyết định xử lý hành chính đối với C, L, T về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý" là phù hợp.

- Đối với nguồn gốc số ma tuý mà Nguyễn Hải Q đã cung cấp cho các đối tượng sử dụng, Q khai: Tối ngày 21/6/2023, sau khi đi ăn uống ở một quán bia tại thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương; Q tình cờ gặp lại một người bạn cũ tên H1 (Q quen biết H1 khi đi làm ở trong Miền nam, H1 nói là người Hà Nội) và được H1 cho một túi Ketamine để sử dụng, Q đã sử dụng một ít ma túy, phần còn lại Q mang về cất giấu tại phòng bếp nhà của Nguyễn Văn H. Cơ quan CSĐT đã rà soát Camera khu vực Q khai được cho ma tuý, tuy nhiên không phát hiện, thu thập được hình ảnh đối tượng có liên quan. Do Q không biết tên tuổi, địa chỉ, thông tin liên lạc của H1, nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ để tiếp tục tiến hành xác minh, điều tra mở rộng vụ án theo quy định là phù hợp.

- Đối với Nguyễn Văn H, quá trình điều tra xác định Nguyễn Hải Q đã tự ý tổ chức cho Mai Ngọc L, Lê Đình C, Nguyễn Thị Thanh T sử dụng ma tuý tại nhà của H, H cũng không biết Q cất giấu ma tuý tại nhà H. Đồng thời, tại thời điểm xảy ra vụ án, H không có mặt ở nhà và không biết Q có các hành vi trên. Cơ quan CSĐT không xem xét xử lý đối với Hlà phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hải Q phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hải Q 07 năm 04 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/6/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 89; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành và được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Đàm Đình Dũng, Nguyễn Đức Trung và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa bên trong có khối lượng ma túy (sau giám định) là 0,250g (*Không phẩy hai năm mươi gam*) loại: Ketamine; 01 đĩa sứ màu trắng đường kính khoảng 20cm; 01 thẻ nhựa màu đen kích thước khoảng (7 x 12) cm; 01 loa tích hợp đèn màu trắng, kích thước khoảng (15x15x8)cm.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000đ (được cuộn thành ống hút).

- Trả lại cho Nguyễn Hải Q 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max; số IMEI: 350888740786458; IMEI2: 35088874078645; gắn thẻ sim số 0904261921 không liên quan đến tội phạm.

(*Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/12/2023*)

Án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án; Mục 1, Phần I Danh mục án phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hải Q phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND H Quảng Xương;*
- *THADS huyện Quảng Xương;*
- *Công an huyện Quảng Xương;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đào Thị Thu Thủy